TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2017/DS-ST
Ngày: 16/8//2017
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC - TỈNH LONG AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Oanh Thy

Bà Nguyễn Anh Thư

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Hùng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 216/2017/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2017 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2017/QĐXXST - DS ngày 28 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V Bank.

Địa chỉ trụ sở: Phường T, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Văn T, sinh năm 1994. Theo văn bản ủy quyền số 358/2017/UQ – GĐK – TDTD ngày 19/5/2017 của ông Lê Hiền T – Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho Phòng an ninh và Phòng kiểm soát gian lận, phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng.

Địa chỉ cư trú: Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1989.

Địa chỉ cư trú: Ấp 1A, xã A, huyện B, tỉnh Long An.

(Anh T, chị H có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 19/5/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V Bank (sau đây gọi là ngân hàng) do anh Nguyễn Văn T đại diện trình bày:

Ngày 29/9/2015 Ngân hàng TMCP V Bank – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh có ký hợp đồng tín dụng số 20150930 – 200008 - 0001 với chị Trần Thị Kim H, địa chỉ ở Ấp 1A, xã A, huyện B, tỉnh Long An. Số tiền vay là 46.617.446 đồng (Trong đó khoản vay tiêu dùng là 44.187.153 đồng; Phí bảo hiểm là 2.430.293 đồng). Lãi suất cho vay 3,33%/tháng. Thời hạn vay là 36 tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Phương thức thanh toán là trong 35 tháng đầu mỗi tháng trả 2.243.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.228.000 đồng. Thanh toán vào ngày 05 tây hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 02/11/2015, nhưng chị H chỉ thanh toán cho Ngân hàng được 06 tháng với tổng số tiền là 13.458.000 đồng. Do chị H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị H trả cho Ngân hàng số tiền là 57.904.507 đồng, trong đó khoản nợ gốc lãi tới hạn thanh toán là 29.159.000 đồng (gốc là 13.377.188; lãi là 15.781.812 đồng) và khoản nợ gốc chưa tới hạn thanh toán là 28.745.507 đồng. Trong đơn khởi kiện Ngân hàng yêu cầu chị H trả số tiền là 63.962.135 đồng là tính sai, nay Ngân hàng chỉ yêu cầu chị H trả số tiền là 57.904.507 đồng.

Ngoài ra, Anh T đại diện cho Ngân hàng trình bày là không yêu cầu chị H tiếp tục trả lãi đối với khoản vay chưa đến hạn thanh toán và lãi quá hạn, lãi phạt chậm trả của khoản vay đã đến hạn thanh toán theo hợp đồng tín dụng mà hai bên ký kết. Ngân hàng cam kết chốt nợ chị H đến ngày 19/5/2017 là 57.904.507 đồng (trong đó nợ gốc đến hạn thanh toán là 13.377.188 đồng, nợ lãi là 15.781.812 đồng; nợ gốc chưa đến hạn thanh toán là 28.745.507 đồng). Đồng thời, Ngân hàng không yêu cầu chồng chị H phải liên đới cùng chị thanh toán cho Ngân hàng số tiền trên.

Bị đơn chị Trần Thị Kim H trình bày: Trước đây vào ngày 29/9/2015 chị có ký hợp đồng tín dụng số 20150930 – 200008 – 0001 với Ngân hàng TMCP V Bank – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, vay số tiền 46.617.446 đồng (Trong đó khoản vay tiêu dùng là 44.187.153 đồng; Phí bảo hiểm là 2.430.293 đồng). Lãi suất cho vay 3,33%/tháng. Thời hạn vay là 36 tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Phương thức thanh toán là trong 35 tháng đầu mỗi tháng trả 2.243.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.228.000 đồng. Thanh toán vào ngày 05 tây hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 02/11/2015, nhưng từ khi vay cho đến nay, chị chỉ thanh toán cho Ngân hàng được 06 tháng với tổng số tiền là 13.458.000 đồng. Từ ngày 31/3/2016 chị không có khả năng trả gốc lãi cho Ngân hàng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn chị phải nuôi ba con nhỏ, nay Ngân hàng khởi kiện chị không có ý kiến, chị cũng đồng ý là còn nợ lại Ngân hàng 57.904.507 đồng, nhưng chị không có khả năng chi trả. Chị cũng đồng ý với mức lãi suất giữa chị và Ngân hàng đã ký kết là 3,33%/tháng, không có khiếu nại gì.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành, nên tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Tại phiên tòa hôm nay, chị H, Anh T vẫn giữ nguyên lời trình bày của mình, không bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và những người tham gia tố tụng trong vụ án chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về nội dung: Các đương sự đã thống nhất với nhau về số tiền vay, lãi suất vay, phương thức thanh toán, trước yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chị H cũng đồng ý, nhưng do hoàn cảnh kinh tế của chị hiện nay khó khăn, chị phải nuôi ba con nhỏ, nên không có

khả năng thanh toán cho Ngân hàng. Xét thấy, đây là hợp đồng vay vốn dưới hình thức là hợp đồng tín dụng, cá nhân chị H là người ký hợp đồng với Ngân hàng, hợp đồng có hiệu lực, chị H đã nhận đủ tiền, nên chị H có nghĩa vụ thanh toán số tiền vay, tiền lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản khác theo thỏa thuận tại hợp đồng bằng tài sản của mình khi đến hạn thanh toán. Việc chị H không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng từ ngày 31/3/2016 đến nay là chị H đã vi phạm nghĩa vụ trong hợp đồng. Từ những phân tích trên, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có cơ sở, buộc chị H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 57.904.507 đồng theo quy định tại Điều 466, 468 Bộ luật dân sự.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Ngân hàng TMCP V Bank khởi kiện yêu cầu chị Trần Thị Kim H thanh toán 57.904.507 đồng xuất phát từ việc vay tiền. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là "tranh chấp hợp đồng vay tài sản", thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

Tại mục 2 Điều 6 của hợp đồng tín dụng số 20150930-200008-0001 ngày 29/9/2015 hai bên có thỏa thuận: Ngân hàng có quyền chấm dứt hợp đồng và thu hồi toàn bộ dư nợ vay còn lại của bên vay trước hạn khi bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một kỳ trả gốc, kỳ trả lãi nào. Từ 31/3/2016 đến nay chị H không thanh toán cho Ngân hàng bất cứ khoản tiền nào như đã cam kết, nên Ngân hàng có quyền khởi kiện để thu hồi nợ.

Căn cứ vào Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005 quy định về lãi suất cho vay không quá 150% lãi suất cơ bản và Quyết định số 2868/QĐ – NHNN ngày 29/11/2010 của Ngân hàng nhà nước thì lãi suất cơ bản là 9%/tháng. Do đó, lãi suất 3,33%/tháng theo thỏa thuận giữa Ngân hàng và chị H là cao hơn so với quy định. Tuy nhiên, tại công văn giải đáp nghiệp vụ số 01/GĐ - TANDTC ngày 17/4/2017 của Tòa án tối cao, thì lãi suất trong hợp đồng tín dụng được thực hiện theo thỏa thuận, không theo quy định khoản 1 Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005. Hơn nữa, chị H cũng đồng ý với lãi suất 3,33%/tháng, không có khiếu nại gì, nên lãi suất giải quyết vụ án này là 3,33%/tháng.

Đối với yêu cầu của Ngân hàng yêu cầu chị H thanh toán 57.904.507 đồng, trong đó khoản nợ gốc lãi tới hạn thanh toán là 29.159.000 đồng và khoản nợ gốc chưa tới hạn thanh toán là 28.745.507 đồng, thấy rằng trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, chị H thống nhất nội dung trình bày của đại diện Ngân hàng về việc ký kết hợp đồng tín dụng, số tiền đã thanh toán, đồng thời chị H cũng thừa nhận còn nợ Ngân hàng số tiền 57.904.507 đồng, trong đó khoản nợ gốc lãi tới hạn thanh toán là 29.159.000 đồng và khoản nợ gốc chưa tới hạn thanh toán là 28.745.507 đồng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có cở sở được chấp nhận.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, đại diện Ngân hàng là anh Nguyễn Văn T đều trình bày là Ngân hàng không yêu cầu chị H phải tiếp tục chịu tiền lãi của khoản nợ gốc chưa đến hạn cũng như lãi quá hạn, lãi phạt chậm trả của

khoản nợ gốc đến hạn, ngân hàng chỉ chốt nợ cho chị H đến ngày 19/5/2017. Xét đây là ý chí tự nguyện của Ngân hàng không trái quy định pháp luật và không trái đạo đức xã hội, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đồng thời, anh Nguyễn Văn T trình bày là chỉ yêu cầu chị H trả nợ, không yêu cầu chồng chị H phải liên đới, nên Tòa án xét thấy không cần thiết phải đưa chồng chị H vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3]. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Trần Thị Kim H chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 57.904.507 đồng, hoàn trả tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo quy định tại Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 465, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V Bank "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đối với chị Trần Thị Kim H.

Buộc chị Trần Thị Kim H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V Bank (VP Bank) số tiền 57.904.507 đồng (trong đó khoản nợ gốc đến hạn thanh toán là 13.377.188; nợ lãi là 15.781.812 đồng và khoản nợ gốc chưa tới hạn là 28.745.507 đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng TMCP V Bank (VP Bank) là không yêu cầu chị H phải tiếp tục chịu lãi của khoản vay chưa đến hạn và lãi quá hạn, lãi phạt chậm trả của khoản vay đã đến hạn thanh toán kể từ ngày 19/5/2017 đến khi thanh toán hết số nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20150930-200008-0001 ngày 29/9/2015 012 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Chị Trần Thị Kim H phải chịu 2.895.225 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V Bank 1.599.053 đồng tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu số 00052986 ngày 02/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức.

Án xét xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án và đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm vụ án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Long An.
-VKSND huyện Bến Lức.
-THA huyện Bến Lức.
-Các đương sự.
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Hiền